

Bản án số: **833/2019/HNGĐ-ST**

Ngày: 11/7/2019

V/v Tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Tô Nữ
2. Bà Trần Thị Thiều Liên.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ánh Tuyết – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân: Bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 371/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/QĐXXST -HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/06/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Diễm C, sinh năm 1987. Thường trú: xx, Khu phố yy, Đường số 09, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Trần Đình P, sinh năm 1988. Thường trú: xx Khu phố yy, Đường số 09, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và bản tự khai của của bà Nguyễn Thị Diễm C, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được xác định như sau:

Bà Nguyễn Thị Diễm C và ông Trần Đình P tự nguyện đăng ký kết hôn và chung sống với nhau vào năm 2011 (Giấy chứng nhận kết hôn số 175, quyển số 01, ngày 08/08/2011 do Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp). Quá trình chung sống thời gian đầu rất hạnh phúc, càng về sau càng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông P ngoại tình, nhiều lần bị bà C bắt gặp ở cùng phòng trọ với một người phụ nữ, thường xuyên vắng nhà

ban đêm. Bà C đã nhiều lần tha thứ, ông P hứa sẽ thay đổi nhưng vẫn lén lút qua lại với người đó nên bà C quyết định sống ly thân từ đầu năm 2019 cho đến nay. Nay bà Nguyễn Thị Diễm C nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên làm đơn khởi kiện ông Trần Đình P, với yêu cầu cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Diễm C yêu cầu được ly hôn ông Trần Đình P.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Diễm C và ông Trần Đình P có 02 (hai) con chung tên Trần Trung H, sinh ngày 11/06/2006 và Trần Trung N sinh ngày 16/08/2016. Bà C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 (hai) con chung nêu trên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Diễm C xác nhận hai bên đã tự thỏa thuận được việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con hàng tháng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Diễm C xác nhận hai bên đã tự thỏa thuận được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ án đã được Tòa án hòa giải nhưng không thành. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai.

Trước khi mở phiên tòa, bà Nguyễn Thị Diễm C có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu như tại đơn khởi kiện.

Ông Trần Đình P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trước khi mở phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ các quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân thủ quy định pháp luật về tố tụng. Nguyên đơn đã chấp hành các quy định tố tụng dân sự; bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:* Xét đơn xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Diễm C cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có cơ sở xác định đây là vụ kiện hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn”; bị đơn là ông Trần Đình P có nơi cư trú tại xx Khu phố yy, Đường số 09, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Diễm C có đơn xin vắng mặt; ông Trần Đình P mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà C, ông P là phù hợp.

[3] *Về nội dung*: Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Diễm C đối với ông Trần Đình P. Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, qua lời trình bày của bà C thì trong quá trình chung sống, vợ chồng bà C và ông P đã phát sinh mâu thuẫn gay gắt. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông P không có trách nhiệm với gia đình, nhiều lần ngoại tình bị bà C bắt gặp, ông P hứa sẽ thay đổi nhưng vẫn lén lút ngoại tình. Ông P thường xuyên không về nhà, hai bên đã sống ly thân từ đầu năm 2019 cho đến nay, thời gian sống ly thân càng làm cho tình cảm vợ chồng thêm phai nhạt nên bà C nộp đơn khởi kiện để yêu cầu ly hôn ông P. Từ khi thụ lý đơn xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Diễm C, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Trần Đình P đến Tòa án để ông P thực hiện các quyền, nghĩa vụ của bị đơn cũng như đã mở phiên hòa giải để tạo cơ hội cho bà C, ông P hàn gắn tình cảm nhưng ông P vắng mặt, điều đó thể hiện ông P không có thiện chí hòa giải, hàn gắn với bà C và cũng không thực hiện quyền phản đối, bác bỏ yêu cầu ly hôn của bà C. Do ông P vắng mặt nên Tòa án không nắm được nguyên nhân mâu thuẫn theo ý kiến của ông P. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà C và ông P đã trầm trọng, không còn khả năng để hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà Nguyễn Thị Diễm C yêu cầu được ly hôn ông Trần Đình P, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận.

[4] *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Diễm C và ông Trần Đình P có 02 (hai) con chung tên Trần Trung H, sinh ngày 11/06/2006 và Trần Trung N sinh ngày 16/08/2016.

Xét, hiện nay 02 trẻ Trần Trung H, sinh ngày 11/06/2006 và Trần Trung N sinh ngày 16/08/2016 đang trực tiếp sống cùng bà C, nên để ổn định cuộc sống cho 02 trẻ, Hội đồng xét xử giao 02 trẻ Trần Trung H và Trần Trung N cho bà Nguyễn Thị Diễm C tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Bà Nguyễn Thị Diễm C xác định là hai bên đã tự thỏa thuận được việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con hàng tháng và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Diễm C xác nhận hai bên đã tự thỏa thuận được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Diễm C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân là phù hợp quy định của pháp luật nên thống nhất.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 19, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

I. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Diễm C và ông Trần Đình P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Diễm C được ly hôn ông Trần Đình P.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 175, quyển số 01, ngày 08/08/2011 do Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Diễm C và ông Trần Đình P không còn giá trị pháp lý).

2. Về con chung: Giao 02 (hai) trẻ Trần Trung H, sinh ngày 11/06/2006 và Trần Trung N sinh ngày 16/08/2016 cho bà Nguyễn Thị Diễm C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần Đình P không cấp dưỡng nuôi con do bà Nguyễn Thị Diễm C không yêu cầu.

Người không nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi quyền nuôi con hoặc nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Diễm C xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xét.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Diễm C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0008499 ngày 26/03/2019 của Cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Diễm C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

II. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan THA DS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Phong